ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 508 /KH-UBND	*A Dơi, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Truyền thông Dân số và Phát triển năm 2026 trên địa bàn xã A Dơi

Thực hiện Kế hoạch số 2029/KH-SYT ngày 16/4/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch truyền thông Dân số và Phát triển năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND xã A Dơi xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và toàn xã hội về công tác Dân số và Phát triển trong tình hình mới.

Tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, thái độ và hành vi của người dân trong việc thực hiện chính sách dân số; góp phần giải quyết toàn diện các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Hoạt động truyền thông phải được triển khai đồng bộ, thường xuyên, liên tục; nội dung truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

Đa dạng hóa các hình thức truyền thông; kết hợp hiệu quả giữa truyền thông trực tiếp, truyền thông đại chúng và truyền thông trên nền tảng số.

Phát huy vai trò của hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản và người có uy tín trong cộng đồng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi của người dân về công tác Dân số và Phát triển; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số; thích ứng với già hóa dân số và phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng.

2. Mục tiêu cụ thể

100% thôn trên địa bàn được triển khai các nội dung truyền thông về Dân số và Phát triển.

Tổ chức ít nhất 03 hoạt động truyền thông dân số/năm trên địa bàn xã.

Trên 80% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thông tin về chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình.

Trên 70% vị thành niên, thanh niên được truyền thông về sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên.

Trên 85% phụ nữ mang thai được tư vấn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

90% cộng tác viên dân số được tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng truyền thông.

Xây dựng, duy trì và quản lý hiệu quả ít nhất 01 tài khoản/fanpage tuyên truyền công tác Dân số và Phát triển trên nền tảng mạng xã hội phổ biến; thường xuyên đăng tải, chia sẻ tin, bài tuyên truyền và kết nối với các trang truyền thông dân số của tỉnh.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM

1. Truyền thông chủ trương, chính sách

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 21 NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Phổ biến, quán triệt Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Nghị quyết 262/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, Dân số và Phát triển giai đoạn 2026-2035; Nghị quyết 34/NQ-CP ngày 5/03/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 262/2025/QH15.

- Nghị quyết số 72-NQ/TW 3 ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về "Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân".

- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15.

- Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1815/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 07/11/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW.

- Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách Dân số và Phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình công tác Dân số và Phát triển liên quan trên địa bàn tỉnh.

2. Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030

- Tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước để người dân hiểu đúng về chính sách duy trì mức sinh thay thế trên toàn quốc và biện pháp thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các quy định không xem xét xử lý đối với trường hợp sinh con thứ 3 trở lên tại Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW ngày 20/3/2025 về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Tiếp tục thực hiện truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con: mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

3. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tuyên truyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, những định hướng can thiệp; tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

4. Nâng cao chất lượng dân số

- Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán điều trị một số bệnh trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ chủ động thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế: Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 *(theo Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2539/QĐ-BYT ngày 24/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030)* và Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.

- Tiếp tục truyền thông các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống nhằm xóa bỏ nạn tảo hôn và kết hôn cận huyết thống, nhất là tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; đồng

thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé. Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như vị thành niên, thanh niên và công nhân tại các khu công nghiệp nhằm dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý muốn và tình trạng phá thai không an toàn, nâng cao chất lượng dân số.

5. Thích ứng với già hóa dân số

Tiếp tục tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp liên ngành trong việc thực hiện các chính sách thích ứng với già hóa dân số, đảm bảo quyền được chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi tại cộng đồng, các biện pháp thích ứng với già hóa dân số, chủ động chuẩn bị cho tuổi già, phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc người cao tuổi; hỗ trợ cải thiện năng lực xã hội, năng lực tự chăm sóc của người cao tuổi phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm người cao tuổi.

6. Phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng

Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức của cơ cấu dân số vàng, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng: thúc đẩy các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Việc lồng ghép các yếu tố dân số vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực hiện tại mà còn đảm bảo sự ổn định và thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

7. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền sâu rộng về quyền và nghĩa vụ của người di cư, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản và chăm sóc sức khỏe tại nơi cư trú mới. Phát huy tối đa các yếu tố tích cực của quá trình di cư, khuyến khích sự đóng góp của người di cư vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại cả nơi đi và nơi đến. Chú trọng các giải pháp chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số tại các vùng nhập cư, khu công nghiệp thông qua việc cung cấp thông tin, dịch vụ dân số và sức khỏe sinh sản phù hợp. Việc quản lý di cư và phân bố dân số hợp lý không chỉ giúp giảm áp lực hạ tầng mà còn tạo động lực tăng trưởng, góp phần cải thiện đời sống nhân dân và bảo đảm quốc phòng an ninh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan xây dựng các tin, bài về chính sách, hoạt động công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn.

- Đăng tải các tin, bài, hình ảnh, thông điệp truyền thông về Dân số và Phát triển trên các nền tảng số như Facebook, Zalo,…

2. Truyền thông phối hợp với các ban, ngành, địa phương

Phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị chuyên đề quán triệt, tuyên truyền việc thực hiện chính sách dân số là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội nhằm tạo đồng thuận và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về Dân số và Phát triển trên địa bàn xã.

3. Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng

- Truyền thông, vận động, khuyến khích mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con; giữ khoảng cách giữa các lần sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hoá dân số, dân số già; tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số. Chú trọng truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng là người chưa thành niên, thanh niên; người trong độ tuổi sinh đẻ; người cao tuổi; người dân tộc thiểu số, đặc biệt là các dân tộc thiểu số rất ít người; người lao động khu công nghiệp.

- Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản người có uy tín trong cộng đồng tham gia truyền thông về dân số; lồng ghép nội dung Dân số và Phát triển vào sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, hương ước, quy ước của cộng đồng, thôn, gia đình văn hóa.

- Triển khai các hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe sinh sản, Dân số và Phát triển: truyền thông tư vấn nhóm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ tại thôn; phát thanh các nội dung truyền thông trên loa đài phát thanh hoặc đưa tin trên các trang mạng xã hội; tổ chức các hoạt động sự kiện, chiến dịch truyền thông tại thôn.

4. Truyền thông trên nền tảng số

Tổ chức các hoạt động truyền thông dân số đa dạng trên các phương tiện các nền tảng mạng xã hội phổ biến như Facebook, Zalo, TikTok,…

5. Truyền thông nhân các sự kiện

Tham mưu tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng nhân các sự kiện:

- Ngày Thalassemia thế giới (08/5);

- Ngày Dân số thế giới (11/7);

- Ngày Tránh thai thế giới (26/9);

- Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam (tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10);

- Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10);

- Tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12) và kỷ niệm Ngày Dân số Việt Nam (26/12).*

(Chủ đề của các sự kiện dân số và thông điệp tuyên truyền năm 2026 thực hiện theo hướng dẫn từ Chi cục Dân số).

6. Kiểm tra, giám sát

Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ CTV dân số các hoạt động truyền thông dân số tại các thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ các nguồn:

- Ngân sách sự nghiệp Y tế - Dân số của Trung ương và địa phương.

- Nguồn kinh phí từ Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị; các chương trình, đề án về dân số và phát triển.

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

- Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp Trạm Y tế tham mưu xây dựng kế hoạch các hoạt động truyền thông dân số, các hoạt động truyền thông trọng điểm trên địa bàn xã.

- Tiếp tục phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển *(tại Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND xã A Dơi)*.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển, như: Luật Dân số, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình; nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

- Triển khai các giải pháp phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, gắn với đào tạo nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước về chính sách dân số và phát triển. Đưa nội dung chính sách dân số và phát triển là một tiêu chí đánh giá thôn văn hóa và gia đình văn hoá. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về gia đình, phát triển gia đình Việt Nam; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã bố trí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác truyền thông theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong việc tổng hợp nhu cầu kinh phí, bảo đảm kinh phí thực hiện công tác truyền thông đạt hiệu quả.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng *(cổng thông tin điện tử xã, hệ thống Đài truyền thanh, trang mạng xã hội như Zalo, Facebook,...)*, xây dựng chuyên mục, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức về dân số và phát triển trong toàn xã.

4. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác truyền thông dân số.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông dân số, tư vấn trực tiếp cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, vị thành niên/thanh niên, người cao tuổi: tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; phòng tránh tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; giảm thiểu phá thai ở tuổi vị thành niên, thanh niên và các vấn đề khác.

- Tổ chức đa dạng, hiệu quả các hoạt động truyền thông hưởng ứng các sự kiện, chiến dịch truyền thông về dân số như: Ngày Thalassemia Thế giới (8/5); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày Tránh thai Thế giới (26/9); Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12). Phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản trong việc truyền thông, vận động người dân thực hiện các chủ trương, chính sách về Dân số và Phát triển.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông số và truyền thông trên các trang mạng xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các kiến thức về dân số và phát triển đến từng người dân, phù hợp với từng đối tượng.

5. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật về Dân số và Phát triển.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; phối hợp vận động người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền.

6. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Giao Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê, báo cáo kết quả triển khai, tổ chức thực hiện hoạt động Truyền thông dân số

hàng tháng, 6 tháng và báo cáo năm về Sở Y tế (qua Chi cục Dân số) theo quy định, cụ thể:

+ Xây dựng, ban hành Kế hoạch năm: **gửi trước ngày 24/4/2026;**

+ Tổng hợp kết quả hoạt động hàng tháng **gửi trước ngày 10** hàng tháng;

+ Báo cáo bằng văn bản sơ kết 6 tháng/Báo cáo tổng kết năm gửi t**rước ngày 10/6 và 10/12**;

Trên đây là Kế hoạch truyền thông Dân số và Phát triển năm 2026 trên địa bàn xã A Dơi. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh Quảng Trị;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, TYT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ A DƠI T. QUẢNG TRỊ

Nguyễn Thị Phương Hạnh